TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **39**/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 23 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 409/2017/HNST (TLST-HNGĐ) ngày 24 tháng 10 năm 2017 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa các đương sự:

Người yêu cầu: Ông **Trần Văn Đ,** sinh năm 1991;
Thường trú: Số A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người yêu cầu: Bà **Trương Thị Quỳnh M**, sinh năm 1988;
Thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 và 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị Quỳnh M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị Quỳnh M cùng xác nhận và cam đoan là không có con, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị Quỳnh M cùng xác nhận và cam đoan là không có tài sản chung, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị Quỳnh M cùng xác nhận và cam đoan là không có khoản nợ nào chung và không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông Trần Văn Đức và bà Trương Thị Quỳnh M cùng tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền mà ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị Quỳnh M đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AG/2014/0005624 ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Văn Đ và bà Trương Thị Quỳnh M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 01 năm 2018) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Ủy ban nhân dân xã B, huyện Châu C, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tường